

Số: 01../2023/CBTT-CMH

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam
 - Mã chứng khoán: CMS
 - Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà Văn phòng Intracom 2, số 33 Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
 - Điện thoại liên hệ: 0243 573 8555
 - E-mail: info@cmvietnam.vn Website: cmvietnam.vn
 - Loại công bố thông tin: ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022.

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn:
<http://cmvietnam.vn/quan-he-co-dong/tai-lieu-danh-cho-co-dong-khach-hang>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận: 

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật



TỔNG GIÁM ĐỐC

Kim Ngọc Nhân

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM**

Số: 01/2023/BC-CMH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
năm 2022**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, Tòa nhà Văn phòng Intracom 2, số 33 Cầu Diễn, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại: 0243 573 8555 Fax: 0243 856 4666
- Vốn điều lệ: 254.525.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CMS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng Quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc (TGD) và có Ủy ban Kiểm toán (UBKT) trực thuộc HĐQT
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

- Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ-CMH	29/04/2022	- Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 - Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban TGD năm 2021 và kế hoạch năm 2022 - Thông qua toàn văn Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán năm 2021 và kế hoạch năm 2022 - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

			- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 - Thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ và tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2022 - Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với Ông Trần Văn Trung và Ông Lương Sơn Hùng - Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023
2	02/2022/NQ-ĐHĐCĐ-CMH	09/12/2022	- Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh và phương án chi trả cổ tức năm 2022

II. Hội đồng Quản trị

1. Thông tin về thành viên HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Minh Phúc	Chủ tịch HĐQT	27/04/2018	
2	Ông Nguyễn Đức Hường	Thành viên HĐQT	22/11/2021	
3	Ông Kim Ngọc Nhân	Thành viên HĐQT	27/04/2018	
4	Bà Nguyễn Thị Bích Lộc	Thành viên HĐQT độc lập	29/04/2022	
5	Ông Nguyễn Hoàng Duy	Thành viên HĐQT	29/04/2022	
6	Ông Trần Văn Trung	Thành viên HĐQT	27/04/2018	06/04/2022
7	Ông Lương Sơn Hùng	Thành viên HĐQT	27/04/2018	06/04/2022

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	-----------------	--------------------------	-------------------	-------------------------

1	Ông Phạm Minh Phúc	24/24	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Hương	24/24	100%	
3	Ông Kim Ngọc Nhân	24/24	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Bích Lộc	13/13	100%	Bổ nhiệm từ 29/04/2022
5	Ông Nguyễn Hoàng Duy	13/13	100%	Bổ nhiệm từ 29/04/2022
6	Ông Trần Văn Trung	11/11	100%	Miễn nhiệm từ 06/04/2022
7	Ông Lương Sơn Hùng	11/11	100%	Miễn nhiệm từ 06/04/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban TGD

HĐQT đã thực hiện giám sát đối với Ban TGD trong việc điều hành kế hoạch kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Ban TGD trong qua trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo Ban TGD luôn bám sát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và HĐQT, theo đúng định hướng phát triển của Công ty

4. Hoạt động của UBKT

UBKT đã đánh giá độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các Quyết định của HĐQT, HĐQT. Tham mưu thiết lập chính sách và quy trình nội bộ. Đánh giá việc tuân thủ quy định pháp luật, đánh giá kiểm soát nội bộ thông qua thông tin tài chính và quá trình kinh doanh

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ-HĐQT/CMVN	06/01/2022	Thay đổi tên Công ty	100%
2	01/2022/QĐ-HĐQT/CM	06/01/2022	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ - Ông Nguyễn Văn Phi	100%
3	02/2022/NQ-HĐQT-CMH	10/02/2022	Ủy quyền TGD thực hiện ký kết hợp đồng tổng thầu	100%
4	1602.1/2022/NQ-HĐQT-CMH	16/02/2022	Thông qua danh sách dự kiến các nhà đầu tư được chào bán	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	1602.2/2022/NQ- HĐQT-CMH	16/02/2022	Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong đợt chào bán riêng lẻ năm 2022	100%
6	1602.3/2022/NQ- HĐQT-CMH	16/02/2022	Đăng ký mở tài khoản phong toả tại Ngân hàng	100%
7	1602.4/2022/NQ- HĐQT-CMH	16/02/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
8	03/2022/NQ- HĐQT-CMH	22/02/2022	Chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
9	04/2022/NQ- HĐQT-CMH	14/03/2022	Vay vốn bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Hà Nội	100%
10	05/2022/NQ- HĐQT-CMH	21/03/2022	Chuyển nhượng cổ phần đã góp tại Công ty cổ phần Đầu tư Công nghệ tăng Vietin	100%
11	06/2022/NQ- HĐQT-CMH	21/03/2022	Thông qua giao dịch cho Công ty Cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ vay tiền	100%
12	07/2022/NQ- HĐQT-CMH	21/03/2022	Thông qua một số giao dịch với Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ	100%
13	08/2022/NQ- HĐQT-CMH	25/03/2022	Thời gian, địa điểm và nội dung chương trình họp dự kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
14	09/2022/NQ- HĐQT-CMH	31/03/2022	Thanh lý xe, máy và thiết bị	100%
15	10/2022/NQ- HĐQT-CMH	31/03/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
16	11/2022/NQ- HĐQT-CMH	31/03/2022	Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong đợt chào bán riêng lẻ năm 2022	100%
17	12/2022/NQ- HĐQT-CMH	31/03/2022	Đăng ký mở tài khoản phong toả tại Ngân hàng	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
18	13/2022/NQ- HĐQT-CMH	31/03/2022	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết, phương án sử dụng vốn chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
19	14/2022/NQ- HĐQT-CMH	31/03/2022	Thông qua kế hoạch mua sắm máy móc thiết bị năm 2022	100%
20	15/2022/NQ- HĐQT-CMH	31/03/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
21	16/2022/NQ- HĐQT-CMH	04/04/2022	Một số giao dịch giữa Công ty và Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ và các cổ đông của Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ	100%
22	17/2022/NQ- HĐQT-CMH	04/04/2022	Nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần Tuấn Huy Phú Thọ	100%
23	18/2022/NQ- HĐQT-CMH	06/04/2022	Thay đổi thời gian, bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
24	19/2022/NQ- HĐQT-CMH	25/04/2022	Bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên	100%
25	20/2022/NQ- HĐQT-CMH	26/04/2022	Thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 -2023	100%
26	21/2022/QĐ- HĐQT-CMH	06/05/2022	Thành phần nhân sự UBKT nhiệm kỳ 2018-2023	100%
27	22/2022/NQ- HĐQT-CMH	06/05/2022	Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023	100%
28	23/2022/QĐ- HĐQT-CMH	06/05/2022	Ban hành sơ đồ tổ chức Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam	100%
29	24/2022/NQ- HĐQT-CMH	19/05/2022	Thời hạn và phương thức nộp tiền mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ năm 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam	100%
30	25/2022/NQ- HĐQT-CMH	13/06/2022	Thông qua Quy chế Hoạt động của UBKT	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
31	26/2022/NQ- HĐQT-CMH	13/06/2022	Thông qua Quy chế Công bố thông tin	100%
32	02/2022/QĐ- HĐQT-CMH	13/06/2022	Miễn nhiệm Thư ký HĐQT/Thư ký Công ty đối với Ông Trần Minh Đức	100%
33	03/2022/QĐ- HĐQT-CMH	13/06/2022	Bổ nhiệm Thư ký Công ty đối với Bà Đinh Thị Thủy	100%
34	27/2022/NQ- HĐQT-CMH	13/06/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022	100%
35	28/2022/NQ- HĐQT-CMH	02/07/2022	Thông qua báo cáo tình hình nộp tiền mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ của các nhà đầu tư đã được ĐHCĐ phê duyệt khi chào bán cổ phiếu phát hành riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty năm 2022 đến hết ngày 30/06/2022 và phương án xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết	100%
36	29/2022/NQ- HĐQT-CMH	11/07/2022	Thông qua báo cáo tình hình xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết và thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty năm 2022	100%
37	30a/2022/NQ- HĐQT-CMH	18/07/2022	Thông qua vốn điều lệ Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ	100%
38	30/2022/NQ- HĐQT-CMH	22/08/2022	Thông qua phương án đầu tư máy móc thiết bị, ủy quyền vay vốn, sử dụng tài sản bảo đảm để đảm bảo cho khoản vay của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Thành An	100%
39	31/2022/NQ- HĐQT-CMH	08/09/2022	Thông qua việc chuyển nhượng phần vốn góp cổ phần của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam tại Công ty cổ phần CM Phan Thiết	80%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
40	32/2022/NQ- HĐQT-CMH	08/09/2022	Thông qua việc giải thể Công ty cổ phần CM Đầu tư và Thương mại	80%
41	33/2022/NQ- HĐQT-CMH	21/10/2022	Thông qua Thiết kế logo, tài liệu chỉ dẫn nhận diện thương hiệu của Công ty và bộ ấn phẩm văn phòng	100%
42	34/2022/NQ- HĐQT-CMH	27/10/2022	Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để điều chỉnh kế hoạch kinh doanh và phương án chi trả cổ tức năm 2022	100%
43	04/2022/QĐ- HĐQT-CMH	27/10/2022	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Dương Ngọc Trường	100%
44	05/2022/QĐ- HĐQT-CMH	09/12/2022	Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
45	35/2022/NQ- HĐQT-CMH	15/11/2022	Thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh giai đoạn 10/2022-09/2023 và thông qua giới hạn tín dụng giai đoạn 10/2022-09/2023 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh Thành An	100%

III. Ủy ban Kiểm toán

1. Thông tin về thành viên UBKT

STT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Bích Lộc	Chủ tịch	Ngày bắt đầu 29/04/2022	Thạc sỹ
2	Ông Phạm Minh Phúc	Thành viên	Ngày bắt đầu 09/05/2018	Đại học
3	Ông Nguyễn Hoàng Duy	Thành viên	Ngày bắt đầu 29/04/2022	Thạc sỹ
4	Ông Lương Sơn Hùng	Chủ tịch	Ngày không còn là thành viên 29/04/2022	Đại học
5	Ông Trần Minh Đức	Thành viên	Ngày không còn là thành viên 29/04/2022	Đại học

2. Cuộc họp của UBKT

STT	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Bích Lộc	2/2	100%	100%	
2	Ông Phạm Minh Phúc	2/2	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Hoàng Duy	2/2	100%	100%	
4	Ông Lương Sơn Hùng	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm từ 29/04/2022
5	Ông Trần Minh Đức	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban TGD và cổ đông

UBKT tuân thủ theo Điều lệ, các quy định, quy chế góp phần giúp HĐQT thực thi công tác quản lý, điều hành và việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty một cách chính xác và kịp thời.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác

UBKT đã nhận được sự hỗ trợ từ HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban TGD và các Phòng/Ban trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát. UBKT thông báo kết quả công tác kiểm tra, giám sát và đưa ra các kiến nghị để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

UBKT được tiếp cận và được cung cấp đầy đủ các thông tin, dữ liệu về hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của Công ty nhằm phục vụ yêu cầu công việc của UBKT.

5. Hoạt động khác của UBKT: Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
					Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Kim Ngọc Nhân	TGD	02/11/1974	Thạc sỹ	09/04/2008	
2	Ông Nguyễn Văn Phi	Phó TGD	16/11/1977	Đại học	06/01/2022	
3	Bà Đinh Thị Thủy	Phó TGD	25/10/1979	Đại học	25/02/2014	
4	Ông Trần Văn Trung	Phó TGD	20/10/1979	Đại học	20/06/2015	
5	Ông Dương Ngọc Trường	Phó TGD	17/03/1981	Đại học	20/09/2007	27/10/2022

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
					Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
6	Ông Nguyễn Ngọc Tú	Phó TGD	02/09/1980	Đại học	19/04/2017	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghịệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Đinh Thị Thủy	25/10/1979	Đại học	16/03/2015

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT và các cán bộ quản lý Công ty tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, hội thảo do Sở Giao dịch Chứng khoán và Ủy ban Chứng khoán tổ chức để phổ biến các Nghị định, Thông tư mới liên quan đến lĩnh vực chứng khoán - công ty đại chúng như Hội nghị các Tổ chức đăng ký chứng khoán tại VSD năm 2022, buổi tọa đàm trực tuyến của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước...

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

Theo danh sách đính kèm

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Không có giao dịch phát sinh trong kỳ

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên UBKT, TGD và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, TGD điều hành trong thời gian 03 (ba) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên UBKT, TGD và người quản lý khác là thành viên HĐQT, TGD điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên UBKT, TGD và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty

Theo danh sách đính kèm

2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty*

Theo danh sách đính kèm

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT;
- TGD;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Phạm Minh Phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY
(Cấp nhật đến ngày 30/12/2022. Định kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 số 01/2023/BC-CMH)

I. Danh sách người nội bộ và những người có liên quan

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Minh Phúc	005C017009	Chủ tịch HĐQT	030077000101 11/12/2014	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư Hải Dương	Phòng 1607, Tòa S2 Goldmark, 136 Hồ Tùng Mậu, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	27/04/2018		Chủ tịch HĐQT	3.291.200	12,931%	
1.1	Phạm Minh Đức			141843280 11/02/1990	Hải Dương	23, ngõ 292/41, Kim Giang, Hoàng Mai, Hà Nội			Bố ruột		0,000%	
1.2	Nguyễn Xuân Trach			030675481 02/07/2010	Hải Phòng	Minh Tân, Kiến Thụy, Hải Phòng			Bố vợ		0,000%	
1.3	Đỗ Thị Bồng			030595609 03/07/2010	Hải Phòng	Minh Tân, Kiến Thụy, Hải Phòng			Mẹ vợ		0,000%	
1.4	Nguyễn Thị Thu Phương	058C006982		031189107 29/09/1998	Hải Phòng	Phòng 1607, Tòa S2 Goldmark, 136 Hồ Tùng Mậu, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Vợ	3.450	0,014%	
1.5	Phạm Minh Hậu	058C121279		013466044 17/09/2011	Hà Nội	Phòng 2503, Cao Cấp Mỹ Đình, Plaza Số 138 Trần Bình, Từ Liêm, Hà Nội			Em ruột		0,000%	
1.6	Nguyễn Thị Thùy Lê			042179000710 29/05/2020	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	3704 DA CTHH NOVAP và TTTM tại 265 Cầu Giấy Dịch Vọng Hà Nội			Em dâu		0,000%	
1.7	Phạm Minh Hoa	058C007230		030181005095 23/02/2018	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	3A Vọng Đức, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Em ruột	2.300	0,009%	
1.8	Phạm Minh Nguyên			001204027319 06/08/2019	Cục CSQHLC về TTXH	Phòng 1607, Tòa S2 Goldmark, 136 Hồ Tùng Mậu, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Con ruột		0,000%	
1.9	Tạ Hoàng Linh			011756780 29/05/2013	Hà Nội	3A Vọng Đức, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Em rể		0,000%	
1.10	Phạm Gia Tuấn			030092004742	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	23, ngõ 292/41, Kim Giang, Hoàng Mai, Hà Nội			Em ruột		0,000%	
2	Nguyễn Đức Hường		TVHĐQT	025062000309 10/01/2019	Cục QLHC về TTXH	5 Tổ 13, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	22/11/2021		TVHĐQT	4.282.800	16,827%	
2.1	Hoàng Phương Thảo			12822272		Thanh Xuân, Hà Nội			Vợ	250.800	0,985%	
2.2	Trần Thị Nê			130560145		Việt Trì, Phú Thọ			Mẹ ruột		0,000%	
2.3	Nguyễn Hoàng Duy			062091000015		346 Bến Vân Đồn, chung cư Goldview, phường 1, quận 4, TP.HCM			Con ruột	45.200	0,178%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp		Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Nguyễn Thị Minh			130278152		Việt Trì, Phú Thọ				Chị ruột		0,000%	
2.5	Đỗ Hồng Sinh			131262147		Việt Trì, Phú Thọ				Anh rể		0,000%	
2.6	Nguyễn Thị Liên			130057633		Cẩm Khê, Phú Thọ				Chị ruột		0,000%	
2.7	Hà Văn Năng			130854576		Cẩm Khê, Phú Thọ				Anh rể		0,000%	
2.8	Nguyễn Thị Hoa			131264474		Việt Trì, Phú Thọ				Em ruột		0,000%	
2.9	Vũ Tiến Khoa			130938239		Việt Trì, Phú Thọ				Em rể		0,000%	
2.10	Nguyễn Văn Sang			131210210		Thanh Xuân, Hà Nội				Em ruột		0,000%	
2.11	Nguyễn Thị Hồng			13196175		Thanh Xuân, Hà Nội				Em dẫu		0,000%	
2.12	Nguyễn Khắc Bằng			131262852		Thanh Xuân, Hà Nội				Em ruột	16.000	0,063%	
2.13	Hoàng Thị Nhàn			132341994	11/04/2015	Phú Thọ				Em dẫu		0,000%	
2.14	Võ Thị Thanh Luân			132189128		Cẩm Khê, Phú Thọ				Em dẫu		0,000%	
2.15	Nguyễn Thị Út			131285499		Nguyễn Trãi, Kon Tum				Em ruột		0,000%	
2.16	Hoàng Văn Yên			131082637		Nguyễn Trãi, Kon Tum				Em rể		0,000%	
3	Kim Ngọc Nhân	005C060810	TGD/HĐQT	111775994	19/01/2011	Hà Nội	P1707 CT1, KĐT Mễ Trì - Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	27/04/2018		TGD/HĐQT	300.000	1,179%	
3.1	Kim Văn Đạo			110842206	01/07/1980	Hà Tây	Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội			Bố ruột		0,000%	
3.2	Nguyễn Thị Yên			110687081	20/07/1979	Hà Tây	Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội			Mẹ ruột		0,000%	
3.3	Phạm Thọ Yên						Đông Hoàng, Đông Hưng, Thái Bình			Bố vợ		0,000%	
3.4	Phạm Thị Hiếu	Chưa LK		024561828	29/06/2006	Hồ Chí Minh	P1707 CT1, KĐT Mễ Trì - Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội			Vợ	5.750	0,023%	
3.5	Kim Thị Oanh	Chưa LK		111227202	13/03/2002	Hà Tây	Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội			Em ruột	575	0,002%	
3.6	Kim Văn Nghĩa	Chưa LK		111440698	30/12/1996	Hà Tây	Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội			Em ruột	575	0,002%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp		Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.7	Kim Tuấn Anh	Chưa LK		111790491	17/03/2009	Hà Tây	CPBĐPN Rạng Đông, 8789 Hạ Đình, Thanh Xuân, HN			Em ruột	1.150	0,005%	
3.8	Kim Thị Văn Anh			111665106	23/07/2008	Hà Tây	Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội			Em ruột		0,000%	
3.9	Nguyễn Thị Minh Hương			001181018797		Cục CSQLHC về TTXH	Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội			Em dâu		0,000%	
3.10	Phùng Thị Tháo			121600262	20/07/2007	Bắc Giang	CPBĐPN Rạng Đông, 8789 Hạ Đình, Thanh Xuân, HN			Em dâu		0,000%	
3.11	Đặng Văn Hùng			001079026811	30/01/2020	Cục CSQLHC về TTXH	Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội			Em rể		0,000%	
3.12	Nguyễn Văn Thương			001077026940	07/10/2020	Cục CSQLHC về TTXH	Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội			Em rể		0,000%	
4	Đình Thị Thủy	058C006375	P.TGD/ KTT	012834262	18/06/2011	Hà Nội	Số 4, Ngách 35/91, Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội	25/02/2014		P.TGD/ KTT	114.686	0,451%	
4.1	Đình Hồng Thanh			125288513	16/11/2018	Bắc Ninh	Số 4/178, đường Nguyễn Trãi, phường Ninh Xá, TP Bắc Ninh			Bố đẻ		0,000%	
4.2	Đặng Thị Thá	058C006983		125515521	29/06/2009	Bắc Ninh	Số 4/178, đường Nguyễn Trãi, phường Ninh Xá, TP Bắc Ninh			Mẹ đẻ	1.150	0,005%	
4.3	Cao Minh Ngà			024138000030	19/11/2020	Cục CSQLHC về TTXH	Số 4, Ngách 35/91, Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội			Mẹ chồng		0,000%	
4.4	Nguyễn Hữu Mạnh			121194288	10/04/1993	Bắc Giang	Số 4, Ngách 35/91, Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội			Chồng	575	0,002%	
4.5	Nguyễn Quỳnh Trang			001303021969	23/04/2018	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	Số 4, Ngách 35/91, Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội			Con đẻ		0,000%	
4.6	Nguyễn Quang Huy			001206003498	16/11/2020	Cục CSQLHC về TTXH	Số 4, Ngách 35/91, Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội			Con đẻ		0,000%	
4.7	Đình Thị Thu Thảo	058C006987		125043859	15/11/1998	Bắc Ninh	Số 18 phố Hoài Thanh, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh			Em ruột	575	0,002%	
4.8	Đào Tiến Chiến	058C006993		125038002	17/12/2001	Bắc Ninh	Số 18 phố Hoài Thanh, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh			Em rể		0,000%	
4.9	Đình Nam Thắng	008C150388		125116533	10/07/2020	Bắc Ninh	Số 4/178, đường Nguyễn Trãi, phường Ninh Xá, TP Bắc Ninh			Em ruột		0,000%	
4.10	Nguyễn Thị Khánh Linh			125327113	13/05/2020	Bắc Ninh	Số 4/178, đường Nguyễn Trãi, phường Ninh Xá, TP Bắc Ninh			Em dâu		0,000%	
5	Nguyễn Ngọc Tú		PTGD	03808000681	21/04/2016	Hà Nội	P310A, TT B11, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	14/04/2017		PTGD	23	0,000%	
5.1	Phạm Thị Diệp			172410605	06/08/2004	Thanh Hóa	Ngọc Nước, Thành Trục, Thạch Thành, Thanh Hóa			Mẹ ruột		0,000%	
5.2	Nguyễn Thị Bích			022159001006	13/03/2018	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	P310A, TT B11, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội			Mẹ vợ		0,000%	
5.3	Trương Thủy Liên			013129084	11/10/2008	Hà Nội	P310A, TT B11, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội			Vợ		0,000%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.4	Nguyễn Ngọc Mai			038185002299	22/07/2016	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	10/13 Ngõ 46 Lý Nhân Tông, Đồng Thọ Tp. Thanh Hóa, TH		Em ruột		0,000%	
5.5	Nguyễn Thị Kim Dung			038178001885	13/10/2016	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	232/77 Hải Thượng Lãn Ông, Đồng Vệ TP Thanh Hóa, TH		Chị ruột		0,000%	
5.6	Nguyễn Trường An			038077004345	31/07/2017	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	232/77 Hải Thượng Lãn Ông, Đồng Vệ TP Thanh Hóa, TH		Anh rể		0,000%	
5.7	Lê Đình Thành			038087001586	07/07/2016	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	10/13 Ngõ 46 Lý Nhân Tông, Đồng Thọ Tp. Thanh Hóa, TH		Em rể		0,000%	
6	Trần Văn Trung		PTGD	013537595			TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương	30/06/2015	PTGD		0,000%	
6.1	Trần Trung Chính			140079340	27/10/2006	Hải Dương	TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương		Bố ruột		0,000%	
6.2	Phạm Thị Chuông			140074499	02/02/1998	Hải Dương	TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương		Mẹ ruột		0,000%	
6.3	Trần Đức Học			140146643		Hải Dương	TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương		Bố vợ		0,000%	
6.4	Đỗ thị Nguyễn			030160006840		Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương		Mẹ vợ		0,000%	
6.5	Trần Thị Thủy Trang			030183003437	01/08/2016	Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương		Vợ		0,000%	
6.6	Trần Thị Chinh			141714530	16/12/2011	Hải Dương	TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương		Em Ruột		0,000%	
6.7	Nguyễn Mạnh Lân			141671460		Hải Dương	TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương		Em rể		0,000%	
7	Nguyễn Văn Phi	005C060196	PTGD	017202735	25/11/2010	Hà Nội	CT2A-ĐT Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, Hà Nội	06/01/2022		34	0,000%	
7.1	Trần Thị Thanh Hà	058C006461		168085243	23/05/2000	Hà Nam	CT2A-ĐT Xa La, P. Phúc La, Hà Đông, Hà Nội		Vợ		0,000%	
7.2	Nguyễn Văn Phế					Nam Định	Trung Đông - Trục Ninh - Nam Định		Bố		0,000%	
7.3	Phan Thị Biết					Nam Định	Trung Đông - Trục Ninh - Nam Định		Mẹ		0,000%	

2. Thay đổi về danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

- Danh sách cổ đông nội bộ và người liên quan tăng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Duy		TVHĐQT	062091000015	346 Bến Vân Đồn, chung cư Goldview, p1, quận 4, TP.HCM	29/04/2022			TVHĐQT	45.200	0,263%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.1	Nguyễn Đức Hùng		TVHĐQT	025062000309	10/01/2019	Cục CSQLHC về TTXH	5 Tổ 13, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội				Bố ruột			
1.2	Đỗ Thị Tuyết Loan			062167000021	10/02/2022	Cục CSQLHC về TTXH	Quận 4, Hồ Chí Minh				Mẹ ruột			
1.3	Nguyễn Hoàng Anh										Em ruột			
1.4	Nguyễn Hoàng Nhi										Em ruột			
2	Nguyễn Thị Bích Lộc		TVHĐQT	038172003112	08/12/2021	Cục CSQLHC về TTXH	2B Nguyễn Khắc Cần, Hoàn Kiếm, Hà Nội	29/04/2022			TVHĐQT		0,000%	
2.1	Nguyễn Xuân Lái			038040001422	16/05/2019	Cục CSQLHC về TTXH	Hoàn Kiếm, Hà Nội				Bố đẻ			
2.2	Nguyễn Anh Tài			038070008229	16/05/2019	Cục CSQLHC về TTXH	Hoàn Kiếm, Hà Nội				Anh trai			
2.3	Nguyễn Thanh Bình			038074009692	29/05/2019	Cục CSQLHC về TTXH	Hoàn Kiếm, Hà Nội				Em trai			
2.4	Nguyễn Văn Anh			001174021026	29/05/2019	Cục CSQLHC về TTXH	Hoàn Kiếm, Hà Nội				Em cháu			
2.5	Nguyễn Quỳnh Hương			B6857777	06/09/2012	Cục QLXNC	Úc				Con gái			
2.6	Nguyễn Quỳnh Anh			C7371632	20/05/2019	Cục QLXNC	Úc				Con gái			

- Danh sách cổ đông nội bộ và người liên quan giám

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lương Sơn Hùng		TVHĐQT	031804614	04/08/2012	Hải Phòng	Thanh Sơn, Kiến Thụy, Hải Phòng		06/04/2022	Miễn nhiệm	TVHĐQT		0,000%	
1.1	Nguyễn Thị Loan	058C580001		030883416	24/09/2009	Hải Phòng	Thanh Sơn, Kiến Thụy, Hải Phòng		06/04/2022		Chị vợ		0,000%	
1.2	Nguyễn Thị Hương			031193006103	16/07/2019	Cục CSQLHC về TTXH	Thanh Sơn, Kiến Thụy, Hải Phòng		06/04/2022		Vợ		0,000%	
4	Dương Ngọc Trường	058C006394	PTGD	017309144	04/08/2011	Hà Nội	292/41/23 Kim Giang – Đại Kim – Hoàng Mai – Hà Nội	20/09/2007			PTGD	-	0,000%	
2.1	Dương Công Thừa			140409248		Hải Dương	Tân Hồng, Bình Giang, Hải Dương				Bố ruột		0,000%	
2.2	Phạm Thị Huyền			141141895	16/06/2004	Hải Dương	Tân Hồng, Bình Giang, Hải Dương				Mẹ ruột		0,000%	
2.3	Hoàng Tiến Đường			017038614	16/03/2009	Hà Nội	Chúc Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội				Bố vợ		0,000%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Hoàng Thị Hay			001162010524	13/01/2017	Cục CSQH về TTXXH	Chúc Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội				Mẹ vợ		0,000%	
2.5	Hoàng Thị Mai	058C006495		011688149	12/05/2005	Hà Nội	292/41/23 Kim Giang – Đại Kim – Hoàng Mai – Hà Nội				Vợ		0,000%	
2.6	Dương Thị Ngọc	058C006377	NVHCNS	142113832	12/05/2005	Hải Dương	Phòng 501, CCMN 6 tầng, Đồng Ngạc, Bắc Từ Liêm, HN				Em ruột		0,000%	
2.7	Nhữ Đình Doan			030083007272	15/12/2017	Cục ĐQQL cư trú & DLQG về dân cư	Phòng 501, CCMN 6 tầng, Đồng Ngạc, Bắc Từ Liêm, HN				Em rể		0,000%	
2.8	Dương Thị Kim Ngân			142250710	22/01/2016	Hải Dương	XÓM 4 , thôn Liệp Mai Ngọc Liệp, Quốc Oai, HN				Em ruột		0,000%	
2.9	Kiều Văn Cường			111729028	06/02/2009	Hà Nội	XÓM 4 , thôn Liệp Mai Ngọc Liệp, Quốc Oai, HN				Em rể		0,000%	

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

(Cập nhật đến ngày 30/12/2022. Định kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 số 01/2023/BC-CMH)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đào Tiến Chiến	Em rể Kế toán trưởng	200.000	1,16%	0	0%	Bán theo số lượng đăng ký bán
2	Dương Thị Kim Ngân	Em ruột Phó Tổng Giám đốc	0	0%	5.000	0,03%	